

THUỐC NAM VÀ
CHÂM CỤU

PHAN DUỐC VÀ THÂN Y

VIỆN ĐÔNG Y

1

286
5

HUỖC NĂM
VÀ CHĂM CỨU

PHẦN DƯỢC

VIỆN NGHIÊN CỨU
ĐÔNG Y

362
6

11

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC VÀ THỂ DỤC THỂ THAO

LỜI GIỚI THIỆU

Quyển sách « Thuốc Nam và châm cứu » được xuất bản kịp thời. Vì nó đáp ứng nhu cầu từ lúc thuốc ở cơ sở để giải quyết đa số bệnh thông thường nhất là trong hoàn cảnh kháng chiến chống Mỹ hiện nay.

Quyển « Thuốc Nam và châm cứu » gồm :

1. Phần y gồm một số nét về lý luận đông y, đại cương về châm cứu và 690 bài thuốc, 193 công thức châm cứu để trị 117 chứng bệnh thông thường. Mỗi bệnh được trình bày để cho người áp dụng có thể, qua thực tiễn trị bệnh, hiểu dần dần quan niệm và phương pháp trị bệnh theo đông y để tiến tới kết hợp Đông y với Tây y theo đúng chủ trương của ngành.

2. Phần được nhằm giúp cho xã có kế hoạch phân đấu từng năm, trồng dần dần 100, 200, 300... cây thuốc ở xã để cung cấp đủ được liệu không những cho xã mà còn có thể góp phần cùng với xã khác cung cấp một phần được liệu cho Quốc doanh. Trong phần này có phần được tính, cách chế biến được liệu, bảo chế cao đơn hoàn tán ở cơ sở. Nếu kiên trì phần đấu thì có thể tự túc phần lớn thuốc ở xã, chỉ cần mua thêm một số thuốc của Quốc doanh.

Rất mong, không những cán bộ cơ sở, mà tất cả cán bộ y tế của chúng ta, từ Trung ương đến cơ sở, nghiên cứu quyển sách này, tích cực đẩy mạnh phong trào trồng thuốc khắp nơi, bảo chế thuốc ở địa phương, trị bệnh

bằng thuốc Nam và châm cứu. Trong lúc trị bệnh, cần chú ý nhận xét kết quả, để góp ý kiến với Viện Đông y, giới thiệu kinh nghiệm địa phương về Viện Đông y có thể cải tiến dần dần kỹ thuật trị bệnh bằng thuốc Nam và châm cứu, góp phần xây dựng nền y học Việt-nam có đầy đủ tính chất khoa học, dân tộc, đại chúng.

Hà nội, ngày 5 tháng 3 năm 1967

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
PHẠM NGỌC THẠCH

MỤC LỤC

A. Khái luận cơ bản về lâm sàng

Trang

I. Tư chân.	14
II. Bất cương	16
III. Bất pháp.	17

B. Châm cứu Sơ yếu

I. Cách lấy huyết.	24
II. Phép châm	29
III. Phép cứu	32
IV. Vị trí, chủ trị và thủ thuật của các huyết châm cứu	34
V. Hình vẽ các huyết châm cứu	64

C. Phân trị bệnh bằng thuốc Nam và châm cứu

I. BỆNH TRÙNG

1. Trùng phong	75
2. Trùng hàn.	80

II. BỆNH SỐT

1. Chứng sốt.	82
2. Cầm mạo .	86
3. Cầm cúm .	90
4. Cầm nắng.	92
5. Sốt rét .	94
6. Thương hàn.	99

III. BỆNH VỀ HÔ HẤP

	Trang
1. Ho.	104
2. Ho gà	108
3. Hen suyễn	112
4. Viêm phổi.	115
5. Ho ra máu	116
6. Viêm màng phổi	119

IV. BỆNH VỀ TUẦN HOÀN VÀ MÁU

1. Tim hồi hộp.	121
2. Bệnh tăng huyết áp	124
3. Bệnh thiếu máu.	126

V. BỆNH VỀ TÌ VỊ

1. Nấc	128
2. Nôn mửa	131
3. Nôn ra máu.	134
4. Thương thực	136
5. Viêm loét dạ dày	137
6. Đau bụng	141
7. Ỉa chảy	145
8. Thở tả	149
9. Ỉa ra máu	154
10. Kiết lỵ	156
11. Viêm đại trường mãn tính.	160
12. Táo bón	162
13. Giun sán	165

VI. BỆNH GAN MẬT

1. Hoàng đản	168
2. Sỏi mật.	171
3. Bệnh giun đường mật	173
4. Bệnh cổ trướng.	174

VII. BỆNH VỀ BÀI TIẾT

	Trang
1. Thủy thũng	178
2. Sỏi thận — Sỏi bàng quang.	184
3. Đái ra máu.	187
4. Đái đục	189
5. Đái rắt	190
6. Bí đái.	192
7. Đái dầm	195

VIII. BỆNH VỀ KINH DỤC

1. Bệnh thận.	197
2. Di mộng tinh	200

IX. BỆNH THẦN KINH VÀ TINH THẦN

1. Suy nhược thần kinh.	203
2. Mất ngủ	206
3. Nhức đầu	210
4. Động kinh.	215
5. Liệt mắt	217
6. Đau gáy	218
7. Vẹo cổ	218
8. Đau kể sườn	219
9. Đau dây thần kinh tọa	220
10. Bài tiết	221
11. Tê phù	224
12. Điên cuồng	227

X. BỆNH VỀ KHỚP

1. Thấp khớp	231
------------------------	-----

XI. BỆNH PHỤ NỮ

1. Kinh nguyệt không đều	237
2. Kinh bế	241
3. Băng huyết, rong huyết	244
4. Khí hư	247

	Trang
5. Bệnh không sinh đẻ (vô sinh)	250
6. Bệnh nôn mửa trong khi có thai	252
7. Đẻ khó do cơ năng	253
8. Bồi dưỡng sau khi đẻ	255
9. Rượu xoa bóp sau khi đẻ	257
10. Thiếu sữa	258
11. Cải sữa	259
12. Đau vú	259
13. Âm hộ ngứa	262
14. Âm hộ sưng đau	263

XII. BỆNH TRẺ EM

1. Ốc sữa	264
2. Tưa miệng (đẹn)	265
3. Ía phân xanh kéo dài	267
4. Nóng mê hoảng	268
5. Kinh phong	270
6. Sởi	276
7. Thủy đậu	280
8. Quai bị	282
9. Đồ mồ hôi trộm	284
10. Cam	285
11. Táo bón	290
12. Lòi rôm	292
13. Chốc đầu	295
14. Xích đu phong (Đơn độc)	293
15. Chàm	297
16. Mạch lươn	299

XIII. MẮT, RĂNG, TAI, MŨI, HỌNG

1. Cam nhắm mắt	301
2. Cam ám mục	302
3. Quáng gà	303
4. Lẹo mắt	304
5. Cam tẩu mã	305
6. Sâu răng	307
7. Mũi chảy nước, mũi chảy mủ	309

	Trang
8. Đổ máu cam	311
9. Viêm họng	313
10. Hóc xương	315
11. Tai chảy mủ	316

XIV. BỆNH NGOÀI DA

1. Mụn nhọt	318
2. Lở	321
3. Các loại ghẻ	322
4. Đinh râu	323
5. Chín mé	324
6. Sâu quầng	325
7. Hắc bào	326
8. Lang ben	327
9. Nước ăn chân	329
10. Mày đay	330
11. Lở sơn	331
12. Chàm bâu	332

XV. BỆNH CẤP CỨU

1. Hồi sinh chống choáng	335
2. Trúng độc	336
3. Bỏng	339
4. Vết thương phần mềm	342
5. Bị ngã, bị đánh	344
6. Nong gân	346
7. Bắn bó gãy xương	347
8. Chữa trùng thú cắn	347

D. Phần điều trị bằng cao, đơn, hoàn, tán

I. BỆNH TRÚNG

1. Trị trúng phong	350
Thuốc hắt hơi	350
Rượu kinh giới bạc hà	351
Viên xương ngải	351
Rượu hồi dương sâm phụ	351
Rượu hồi dương lãng quế	352
2. Bệnh trúng hàn	352
Rượu thuốc trúng hàn	352

II. BỆNH SỐT

1. Trị từ thời cảm mạo	352
Viên giải cảm	352
2. Trị sốt rét	355
Sốt rét Cam thia	333
Sốt rét Thường sơn	353
Sốt rét thần thông	354
Sốt rét Hà thủ ô	354

III. BỆNH VỀ HÔ HẤP

1. Trị bệnh ho	354
Viên ho	354
2. Trị ho gà	355
Cao ho gà số 1	355
Cao ho gà số 2	355
3. Trị hen suyễn	356
Viên hen	356
4. Trị viêm phổi	356
Si rô viêm phổi	356
5. Trị ho ra máu	357
Cao ho ra máu	357
6. Trị viêm màng phổi :	357
Bột trị viêm màng phổi có nước :	357

IV. BỆNH VỀ TUẦN HOÀN

1. Trị tăng huyết áp	357
Si rô hạ huyết áp	357
2. Trị thiếu máu	358
Viên bổ máu	358

V. BỆNH TÌ VỊ

1. Trị thương thực	358
Bột tiêu thực	358
2. Trị đầy bụng	358
Bột than vôi bầu	358

	Trang
3. Trị viêm loét dạ dày	359
Bột lá khôi	359
4. Trị đau bụng	359
Bột riềng gấu	359
5. Trị ỉa chảy	359
Bột ỉa chảy hàn	359
Bột ỉa chảy nhiệt	359
6. Trị thồ tả	360
Rượu cầm ỉa	360
7. Trị kiết lỵ	360
Viên kiết lỵ cấp	360
Viên kiết lỵ kinh	361
8. Trị giun sán	361
Viên trừ giun	361

VI. BỆNH GAN MẬT

1. Trị bệnh gan	361
Viên bồ gan	361
Viên lợi mật	362
2. Trị hoàng đản	362
Viên hoàng đản	362
3. Trị giun chui ống mật	362
Viên yên giun	362
4. Trị xơ gan cổ trướng	363
Cao xơ gan cổ trướng	363
Viên cổ trướng	363

VII. BỆNH VỀ BÀI TIẾT

1. Trị Thủy thũng	364
Bột kiện tỳ	364
2. Trị đái dầm	364
Thuốc đái dầm	364

VIII. BỆNH VỀ SINH DỤC

1. Trị thận hư	364
Viên thận dương hư	364
Viên thận âm hư	365
2. Trị di mộng tinh	365
Viên di mộng tinh	365

IX. BỆNH VỀ THẦN KINH

1. Trị suy nhược thần kinh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	366
Viên bổ thần kinh.	·	·	·	·	·	·	·	·	·	366
2. Trị nhưc đầu	·	·	·	·	·	·	·	·	·	366
Bột nhưc đầu nhẹ.	·	·	·	·	·	·	·	·	·	366
Bột nhưc đầu nặng	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
3. Trị đau lưng	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
Rượu đau lưng	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
4. Trị kinh giản	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
Viên kinh giản	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
5. Trị bại liệt	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367
Cao bại liệt	·	·	·	·	·	·	·	·	·	367

X. BỆNH VỀ KHỚP

1. Trị thấp khớp cấp và kinh.	·	·	·	·	·	·	·	·	·	368
Rượu thấp khớp Hải thượng	·	·	·	·	·	·	·	·	·	368
Rượu xoa bóp	·	·	·	·	·	·	·	·	·	369

XI. BỆNH PHỤ NỮ

1. Trị kinh nguyệt không đều	·	·	·	·	·	·	·	·	·	369
Viên điều kinh và vô sinh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	369
2. Trị kinh bế	·	·	·	·	·	·	·	·	·	369
Viên thông kinh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	369
3. Trị băng huyết	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370
Thuốc cầm băng	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370
4. Thuốc xoa bóp sau khi đẻ	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370
Rượu Địa liền	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370

XII. BỆNH TRẺ EM

1. Trị tả phân xanh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370
Thuốc tướt phân xanh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	370
2. Trị kinh phong	·	·	·	·	·	·	·	·	·	371
Thuốc hạ sốt phòng kinh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	371
Viên trấn kinh	·	·	·	·	·	·	·	·	·	371

	Trang
Viên bổ thận	378
Cao bổ phế âm	379
3. <i>Bồ khí</i>	379
Kê khung đường	379
Viên bổ tỳ vị	380
Viên bổ tỳ ích khí	381
4. <i>Bồ huyết</i>	381
Cháo bổ tinh huyết	381
Cao bổ huyết.	381
Cao Trâu cổ	382
5. <i>Bồ khí huyết</i>	382
Thuốc bổ con tằm.	382
Tam bổ hoàn	383
Viên bổ khí huyết.	383
Viên bổ lá Sung	383
Cao ngũ cốt.	385

E. Phương pháp chữa bệnh bằng “Toa căn bản”

I. TOA CĂN BẢN

386

II. NỘI XÔNG

396

Tài liệu tham khảo

402

**NIHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
VÀ THỂ DỤC THỂ THAO**

★

ĐÃ XUẤT BẢN

- Thân thể và sự nghiệp y học
của Hải Thượng Lãn Ông
- Thuốc nam và châm cứu
(Phần được)
- Thương hàn luận

SẴP XUẤT BẢN:

- Nhĩ châm — Thủy châm — Mai Hoa châm
- Công năng và cách sử dụng các vị thuốc Nam.

Giá: 3 đ. 05

Quỹ: 1430